

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 27- 4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Huỳnh Sinh.

2. Bà Lê Thị Thu Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Thị Xuân N(M), sinh năm 1987 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Q và bà Trần Thị N; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Công ty TNHH kinh doanh vàng BN.

Địa chỉ trụ sở: Số 518 TNT, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Quốc B - Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Lệ N (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trịnh Văn S - Sinh năm 1992 (*Có mặt*).

Địa chỉ: Thôn N, xã PN, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng*: Chị Trần Thị Thanh M - Sinh năm 2000 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn K, xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 4 năm 2022, Võ Thị Xuân Nlảm công việc nhân viên bán hàng (không có hợp đồng lao động) tại Công ty TNHH kinh doanh vàng BN - Cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 230A N, khu phố 8, phường T, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận thuộc Công ty TNHH kinh doanh vàng BN; địa chỉ: Số 518 T, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận do ông Cao Quốc B là người đại diện theo pháp luật (*Viết tắt là Công ty BN*). Mỗi nhân viên bán hàng tại đây được giao một số lượng các mặt hàng và chịu trách nhiệm bán, quản lý các mặt hàng đó. Mỗi sản phẩm đều được Công ty BN gắn tem thể hiện thông tin về sản phẩm. Mỗi buổi sáng, nhân viên bán hàng sẽ lấy các mặt hàng của mình được giao từ trong kho ra và trưng bày trong tủ kính để bán, đến cuối ngày thì thu dọn các mặt hàng và đem cất vào trong kho. Cách khoảng 05 đến 06 ngày, Công ty BN sẽ kiểm tra số lượng hàng hóa còn tồn, kết sổ và giao số lượng mới. Trong thời gian làm việc, Ni được Công ty BN giao bán và quản lý các mặt hàng gồm: Bông tai vàng, nhẫn vàng và dây chuyền vàng. Do không có tiền tiêu xài, lợi dụng sơ hở trong hoạt động kinh doanh, quản lý vàng tại Công ty BN; Ni nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách đánh tráo các mặt hàng gồm nhẫn và dây chuyền vàng trong quầy hàng do mình quản lý, hoán đổi thành nhẫn và dây chuyền vàng có giá trị thấp hơn. Để đối phó với việc kiểm tra của Công ty BN; Ni báo với chị Trần Thị Thanh M - sinh năm 2000, trú tại: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là nhân viên thu ngân tại Công ty TNHH kinh doanh vàng BN - Cơ sở 2) rằng tem sản phẩm bị hỏng, rách, mờ ... để yêu cầu chị M in tem mới rồi sử dụng tem này gắn vào mặt hàng Ni dùng để đánh tráo. Với thủ đoạn, phương thức như trên; trong tháng 7 năm 2022, Ni đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt và đánh tráo vàng; cụ thể là Ni đã chiếm đoạt 02 sợi dây chuyền vàng, đánh tráo 16 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng có giá trị cao thành 16 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng có giá trị thấp hơn, cụ thể như sau:

** 02 sợi dây chuyền vàng bị chiếm đoạt gồm:*

- 01 sợi dây chuyền vàng nam, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng 10 chỉ 1 phân 4 ly.

- 01 sợi dây chuyền vàng lá nữ, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng 5 chỉ 2 phân 2 ly.

** 16 chiếc nhẫn vàng đã bị đánh tráo, gồm:*

- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 9 phân 4 ly.

- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 7 phân 8 ly 6 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 8 phân 2 ly 2 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 phân 7 ly 3 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 1 chỉ 7 phân.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 4 ly.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 phân 4 ly.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 3 phân 6 ly 8 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 3 phân 9 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 6 phân 7 ly 8 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 8 phân 2 ly 5 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 6 phân 2 ly.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 7 phân 1 ly 1 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 chỉ 6 phân 4 ly 2 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 2 chỉ 9 phân 4 ly 5 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 phân 8 ly 4 zem.
- * 01 sợi dây chuyền vàng đã bị đánh tráo là:
- 01 sợi dây vàng kiêu, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 1 chỉ 4 phân 2 ly 4 zem.

Quá trình điều tra xác định số vàng N sử dụng để thay thế gồm:

- 10 nhẫn, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, tổng trọng lượng là 4 chỉ 1 phân 9 ly 3 zem.
- 01 nhẫn, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, có trọng lượng là 6 phân 2 ly.
- 01 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, trọng lượng là 6 phân 9 ly 3 zem.
- 01 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, trọng lượng 7 phân 0 ly 4 zem.
- 03 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, tổng trọng lượng là 9 phân 7 ly.
- 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng là 1 chỉ 1 phân 5 ly.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2022 và Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: Tổng trị giá tài sản gồm 03 sợi dây chuyền vàng và 16 chiếc nhẫn vàng đã bị đánh tráo, chiếm đoạt của Công ty BN là: 143.074.550 đồng + 45.525.880 đồng = 188.600.430 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2022 và Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 15/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: Tổng trị giá tài sản gồm 16 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng được sử dụng để thay thế là: 15.890.250 đồng + 12.446.260 đồng = 28.336.510 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Võ Thị Xuân Nđã chiếm đoạt của Công ty BN là: 188.600.430 đồng - 28.336.510 đồng = **160.263.920 đồng**.

*** Vật chứng của vụ án:**

Đối với số vàng N đã đánh tráo, chiếm đoạt, gồm:

- 01 sợi dây chuyền vàng nam, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng 10 chỉ 1 phân 4 ly.
- 01 sợi dây chuyền vàng lá nữ, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng 5 chỉ 2 phân 2 ly.
- 01 sợi dây vàng kiêu, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 1 chỉ 4 phân 2 ly 4 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 9 phân 4 ly.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 7 phân 8 ly 6 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 8 phân 2 ly 2 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 phân 7 ly 3 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 1 chỉ 7 phân.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 4 ly.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 phân 4 ly.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 3 phân 6 ly 8 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 4 chỉ 3 phân 9 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 6 phân 7 ly 8 zem.
- 01 nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 8 phân 2 ly 5 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 6 phân 2 ly.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 680, trọng lượng 2 chỉ 7 phân 1 ly 1 zem.

- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 chỉ 6 phân 4 ly 2 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 2 chỉ 9 phân 4 ly 5 zem.
- 01 nhẫn vàng nữ, loại vàng 18K, hàm lượng 610, trọng lượng 3 phân 8 ly 4 zem.

Toàn bộ số vàng nêu trên, Ni đã bán cho một số tiệm vàng trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Đối với số vàng N sử dụng để đánh tráo, thay thế gồm:

- 10 nhẫn, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, tổng trọng lượng là 4 chỉ 1 phân 9 ly 3 zem.
- 01 nhẫn, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, có trọng lượng là 6 phân 2 ly.
- 01 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, trọng lượng là 6 phân 9 ly 3 zem.
- 01 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 680, trọng lượng 7 phân 0 ly 4 zem.
- 03 chiếc nhẫn vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, tổng trọng lượng là 9 phân 7 ly.
- 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 18K, hàm lượng vàng 610, trọng lượng là 1 chỉ 1 phân 5 ly.

Toàn bộ số vàng nêu trên đã được Công ty BN gửi vào Thành phố Hồ Chí Minh để nấu chảy, chế tác trang sức khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, Võ Thị Xuân N đã bồi thường số tiền 38.816.000 đồng cho Công ty BN. Bà Ngô Thị Lệ N là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH kinh doanh vàng BN yêu cầu Ni tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 121.447.920 đồng, Ni đồng ý.

Cáo trạng số: 52/CT-VKSPRTC ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Võ Thị Xuân N(M) về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là bà Ngô Thị Lệ N có đơn xin xét

xử vắng mặt và trình bày: Vẫn giữ nguyên những lời khai đã khai trước đây tại cơ quan Công an; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 121.447.920 đồng cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN; nếu bị cáo đồng ý yêu cầu trên thì bà đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trịnh Văn S trình bày: Anh đã thay bị cáo Võ Thị Xuân N bồi thường cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN (Do bà Ngô Thị Lệ N nhận) số tiền 6.500.000 đồng. Anh cho bị cáo Ni để bồi thường cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN nên không yêu cầu bị cáo Ni phải trả lại cho anh số tiền 6.500.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Võ Thị Xuân N và người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH kinh doanh vàng BN về việc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN số tiền 121.447.920 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo không dám tái phạm; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[1.2] Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở xác định: Lợi dụng công việc là nhân viên bán hàng, được giao bán và quản lý các mặt hàng là trang sức bằng vàng tại Công ty TNHH kinh doanh vàng BN; trong tháng 7 năm 2022, Võ Thị Xuân N đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản bằng cách đánh tráo các mặt hàng gồm nhẫn và dây chuyền vàng trong quầy hàng do mình quản lý, hoán đổi thành nhẫn và dây chuyền vàng có giá trị thấp hơn; cụ thể là N đã chiếm đoạt 02 sợi dây chuyền vàng, đánh tráo 16 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng có giá trị cao thành 16 chiếc nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng có giá trị thấp hơn của Công ty TNHH kinh doanh vàng BN để chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 160.263.920 đồng. Vì vậy Cáo trạng số 52/CT-VKSPRTC ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ được hành vi dùng thủ đoạn gian dối, đánh tráo và chiếm đoạt nhiều tài sản của Công ty TNHH kinh doanh vàng BN là dây chuyền vàng và nhẫn vàng để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, cần tiền để tiêu xài nên đã bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội nên phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[2.3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; người đại diện theo ủy quyền của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

[3.1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Xuân Nvà người đại diện theo ủy quyền của bị hại là bà Ngô Thị Lệ N thống nhất thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN số tiền 121.447.920 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận. Xét thấy, sự thỏa thuận đều trên cơ sở tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[3.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trịnh Văn S không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 6.500.000 đồng đã bồi thường thay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số vàng bị cáo Võ Thị Xuân Nđã đánh tráo, chiếm đoạt, bị cáo đã bán cho một số tiệm vàng trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được. Đối với số vàng bị cáo Ni sử dụng để đánh tráo, thay thế đã được Công ty BN gửi vào Thành phố Hồ Chí Minh để nấu chảy, chế tác trang sức khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; có căn cứ và đúng pháp luật, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; hạn tù tính từ ngày 07-12-2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Võ Thị Xuân N(M) và người đại diện theo ủy quyền của bị hại là bà Ngô Thị Lệ N về việc: Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) bồi thường cho Công ty TNHH kinh doanh vàng BN số tiền 121.447.920 đồng (*Một trăm hai mươi một triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn, chín trăm hai mươi đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thị Xuân N(M) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27-4-2023). Bị hại vắng mặt - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hồng

